

TƯ LIỆU

TỪ QUÂN DOANH KỶ LƯỢC ĐẾN KHÂM ĐỊNH AN NAM KỶ LƯỢC

Nguyễn Duy Chính*

Trong khi truy tìm tài liệu về thời kỳ Tây Sơn, người viết đặc biệt chú trọng đến phát biểu của GS Hoàng Xuân Hãn trong lời mở đầu bản dịch “Việt Thanh chiến sử” của Ngụy Nguyên [Sài Gòn: Tập san *Sử địa*, tập 9-10, 1968, Đặc khảo về Quang-Trung] và GS Nguyễn Khắc Kham trong bài “Khâm-định An-nam Kỷ-lược một tài liệu đời Thanh liên quan đến Việt-Thanh chiến-sử” [Sài Gòn: Tập san *Sử địa*, tập 22, 1971]. Những chi tiết này được nêu lên gần 40 năm qua nhưng tới gần đây nhiều người nghiên cứu vẫn chưa được tiếp cận với tài liệu.

Đi tìm *Quân doanh kỷ lược*

GS Hoàng Xuân Hãn viết:

“...Trong khi thu-thập tài-liệu về Quang-Trung, tôi đã để ý đến bộ sách khổng-lồ là Đại-Thanh Thập-lục và một bộ sử chép riêng về việc binh nhà Thanh, là Thánh-vũ-ký. Tôi đã từng nhắc qua đến các tài-liệu ấy trong bài Ngày giờ Quang-Trung mất đăng trong báo Dư-luận ở Hà-nội 1946, số 28 và trích in lại trong sách La-son Phu-tử, trang 156.

Sự thật là cho đến ngày nay, tài-liệu Trung [hoa] còn thấy ít. Ngoài hai nguồn đã nói trên, có tác-phẩm đặc-biệt mà sử-gia Trần Văn-Giáp năm 1954 đã thấy ở Quốc-lập Đồ-thư quán ở Bắc-kinh: ấy là sách Quân-doanh kỉ-lược, bút-kí của viên bí-thư của Tôn Sĩ-Nghị, sách viết tay gồm ba quyển (Theo Văn Tân dẫn trong sách Cách-mạng Tây-sơn xuất bản tại Nà [sic!]-nội năm 1958). Tác giả tên là Trần Nguyên-Nhiếp ...

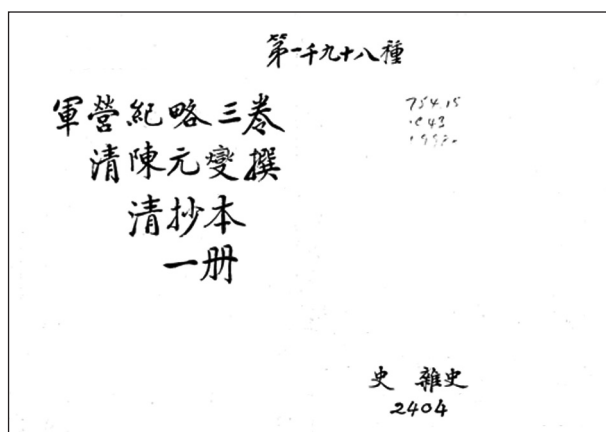
Giá-trị độc-đáo của Quân-doanh kỉ-lược, tôi không cần bàn, nhất là hình như bản viết còn lại có tự đời Càn-Long [người viết gạch dưới để nhấn mạnh-NDC]...”⁽¹⁾

Việc truy tìm bản *Quân doanh kỷ lược* trở thành cần thiết, nhất là nhiều người đi trước đã cho rằng đây là bút ký của viên bí thư làm việc trực tiếp với Tôn Sĩ Nghị, ắt hẳn sẽ tiết lộ nhiều chi tiết quan trọng. Có điều là tuy tài liệu này được phát hiện đã lâu [1954] nhưng lại không thấy sử dụng nhiều và hình như chưa ai công bố một bản dịch đầy đủ. Những chi tiết khá giản lược như sách viết tay gồm ba quyển và một vài trích đoạn [quân Tây Sơn] “*hợp lại đông như kiến cỏ, thế lực ồ ạt như nước triều dâng*” hay

* California, Hoa Kỳ.

“tôi với Chế Hiến (tức Tôn Sĩ Nghị) đói cơm, khát nước, không kiếm đâu ra được ăn uống, cứ phải đi suốt bảy ngày, bảy đêm mới đến Trấn-nam quan”⁽²⁾ xen lẫn trong những miêu tả cường điệu khác khiến nhiều người nghiên cứu mong được biết đến bộ sách này để khai thác các bất ngờ khác.

May mắn thay trong thời đại thông tin, việc phổ biến, tìm kiếm và trao đổi tài liệu, thư tịch dễ dàng hơn. Người viết đã tìm thấy ảnh chụp bản văn hiếm hoi này tại thư viện Harvard-Yenching (Hoa Kỳ) để tham khảo và đã dịch thành một tài liệu nghiên cứu ngắn đăng tải tại một số tạp chí chuyên môn trong và ngoài nước, kể cả một số trang mạng internet cho công chúng tham khảo.



Trang đầu bản *Quân doanh kỷ lược* lưu trữ tại thư viện Harvard-Yenching, Hoa Kỳ.

Cũng trong quá trình tìm hiểu văn bản, chúng tôi thấy rằng chi tiết có thể khai thác được không nhiều và cũng cần dè dặt khi lựa chọn sự kiện. Trước hết, tác giả không phải là người thân cận mà chỉ là một tướng lãnh cấp nhỏ, đóng vai thừa hành và không tham gia bất cứ quyết định lớn nào. Những chi tiết cũng không quan trọng lắm, một số thông tin được chép lại từ nguồn khác [chẳng hạn về trận Thị Cầu], và hiểu biết hạn chế về cuộc rút lui của Tôn Sĩ Nghị [không biết rằng chính Tôn Sĩ

Nghị ra lệnh phá hủy cầu phao], cũng như có thể vu khoát về một số chi tiết để tỏ ra mình đóng một vai trò quan trọng [chẳng hạn mập mờ khiến người đọc hiểu lầm rằng ông ta đi cùng với Tôn Sĩ Nghị nhập quan].⁽³⁾

Ghi nhận quan trọng nhất có lẽ là những chứng kiến tận mắt mà Trần Nguyên Nhiếp tham gia, mặc dầu đây chỉ là một mặt trận chứ không phải là toàn bộ các cuộc đụng độ.

“Từ ngày mùng 1 đến ngày mùng 4, liên tục chiến đấu suốt bốn ngày đêm. Người bị trúng đạn và bị thương vì gươm đao không biết bao nhiêu mà kể.

Sáng sớm ngày mùng 5, voi từ phía sau núi kéo ra. Ta vội vàng dùng đại pháo oanh kích tượng trận. Voi liền chia thành hai cánh vòng ra đằng trước xông thẳng vào đại doanh. Khi đó thế địch đông, ta phải phân ra chống giữ. Quân giặc tập trung như kiến, mạnh như sóng biển ập vào. Nghe nói đại doanh đã bị trận voi xông vào đốt cháy vì chường mỗi con voi trên lưng đủ chỗ cho ba bốn tên giặc đầu quấn khăn đỏ ngồi ném các loại lưu hoàng, hỏa cầu vào mọi nơi để đốt người. Lại nghe nói Cung Bảo [tức Tôn Sĩ Nghị] đã dẫn binh chạy qua sông Phú Lương, các doanh khác cũng đều triệt binh⁽⁴⁾ cả.”

Việc rút lui cũng gợi hình và cụ thể khi ông ta miêu tả cảnh tháo chạy:

“Cầu nổi làm bằng tre và gỗ bắc ngang sông đã bị đứt chìm xuống nước, lại thêm số nhân mã bị tượng trận đốt cháy chết chồng thêm lên một tầng nữa đè cầu xuống. Người đi qua chân đạp lên xác người ở bên dưới, chỉ còn đầu trôi lên phải đến ba dặm mới qua được bờ bên kia. Quần áo giày dép đều ướt sũng, yên cương, ngựa cưỡi cũng mất cả trên cầu.”

Chúng ta thấy rằng Trần Nguyên Nhiếp là một trong số tàn quân sống sót đạp lên xác người để qua sông Nhị Hà. Trong khi Tôn Sĩ Nghị và các thân binh chạy theo đường chính trở về [mặc dù cũng bị phục kích trên đường đi], Trần Nguyên Nhiếp chạy lẩn theo đường núi và hỏi thăm đường đi và về đến Quảng Tây sau viên Tổng đốc đến ba, bốn ngày. Tuy không đáng kể nhưng việc họ Trần được một mã binh [Dư An] cho con ngựa khi sắp chết để đền ơn có thể cũng không đúng hẳn và chúng ta dễ nghĩ rằng ông ta đã cướp lấy con ngựa của một binh sĩ để thoát thân cho nhanh nhưng nói trớ ra như thế.

Tài liệu về chiến dịch sang đánh An Nam cũng ngắn [khoảng 7 trang viết tay], một phần vì thời gian viễn chinh ngắn ngủi nên không có nhiều chi tiết quan trọng. Tuy nhiên, đối chiếu với những tài liệu khác chúng ta có thể xác định lại được diễn tiến hành quân của vua Quang Trung, nhất là “thực” hơn khi tách riêng được tượng binh ra khỏi đại quân [voi chỉ xuất hiện ngày 4 tháng Giêng sau các đụng độ khác đã kéo dài từ mùng 1 đến mùng 4] và là yếu tố thắng lợi quyết định sau cùng. Nói đúng ra, tuy quân Nam đông đảo hàng hàng lớp lớp nhưng việc tiêu diệt được một đoàn quân đang cố thủ cũng không dễ nếu cuối cùng họ không bị hoảng loạn vì trông thấy những con vật to lớn nhỏ trại tiến vào đưa đến một cuộc tháo chạy “giày xéo lên nhau” khi sang sông.

Chúng ta cũng biết thêm về việc nguy tạo chiến công khi Tôn Sĩ Nghị giết hại khá nhiều dân thường làm “gian tế” dò xét tình hình nhưng thực ra chỉ là những người nghèo khổ buôn gánh bán bưng. Trách nhiệm đó chính từ vua Càn Long vì ông đã ra vẻ cảnh giác dặn Tôn Sĩ Nghị đề phòng xâm nhập và họ Tôn đã tàn sát người vô tội để cho thấy nhà vua tuy ở xa nhưng đã có viên kiến trông tổ mọi việc.

Đi tìm Khâm định An Nam kỷ lược

Về bộ *Khâm định An Nam kỷ lược*, GS Nguyễn Khắc Kham viết:

“...Ngoài những tài-liệu vừa kể trên còn một tài-liệu nữa, hiếm hơn cả là cuốn sách viết tay nhan đề An-nam kỷ lược (安南紀略) hiện tàng trữ ở Đông-dương văn khố (東洋文庫) tại Đông-kinh.

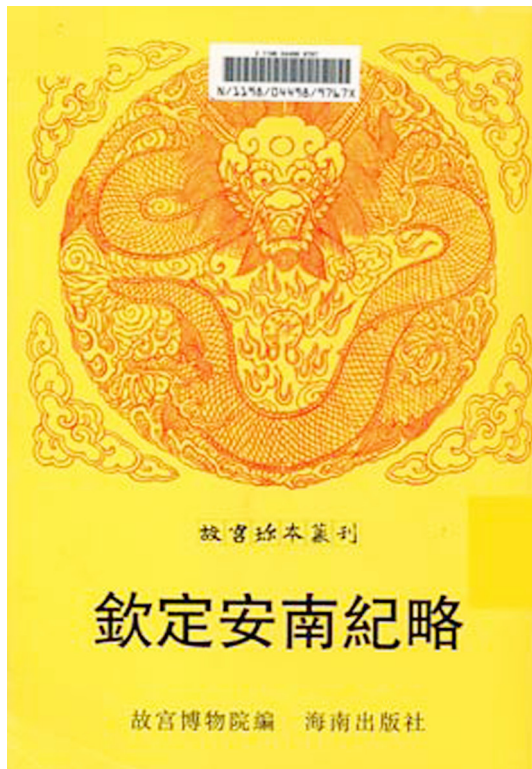
Sở dĩ chúng tôi biết tới tài-liệu đó là nhờ đã đọc được một bài khảo cứu về Việt-Thanh chiến-sử của học giả Nhật Suzuki Chusei 鈴木中正 hiện là giáo-thụ Đại-học Ai-chi 愛知大學教授. Bài này nhan đề là Kanryū

An-Nam ensei Kô, 乾隆安南遠征考 [Càn Long An Nam viễn chinh khảo] đã được đăng tải trong *Đông-Dương học báo* 東洋學報 tập 50, số 2 và 3, tháng chín và tháng chạp, 1967, do *Đông-dương học-thuật hiệp hội*, 東洋學術協會 biên tập và phát hành.

Dưới đây chúng tôi sẽ không đề cập tới nội dung bài đó mà chỉ xin giới thiệu những tài liệu đã được sử gia Suzuki tham khảo mà thôi.

Những tài liệu có liên quan đến Việt-Thanh chiến-sử mà học giả Suzuki Chusei đã đề cập tới gồm có những tài-liệu của Việt-Nam, và những tài-liệu của Trung-quốc.

Về loại tài-liệu thứ nhất thì có truyện Nguyễn-Văn Huệ trong *Đại-nam chính biên liệt-truyện*, Khâm định Việt-sử thông giám cương mục, quyển bốn mươi bảy, sách viết tay nhan đề Tây-Sơn thuật lược 西山述略 còn về loại tài liệu thứ hai thì ngoài *Đại Thanh thật-lục* và *Thanh [sic!]* vũ ký ra lại còn có bộ *Minh Thanh sử-liệu* canh biên mới xuất bản gần đây và cuốn *An-nam kỷ lược*. Càn Long ngũ thập lục niên sắc soạn, gồm có ba mươi hai quyển.



Trang bìa 1 bộ Khâm định An Nam kỷ lược do Nxb Hải Nam ấn hành năm 2000.

Cuốn sách này thấy có nói tới trong *Thanh sử cảo* 清史稿 thiên Nghệ văn chí và đã được liệt vào loại sách về phương lược ở quyển tám mươi lăm bộ *Quốc-triều cung-sử tục biên* 國朝宮史續編 với đề danh là: Khâm định An-nam kỷ lược 欽定安南紀略 lại thấy chưa thêm là sách đó chép việc Lê Duy-Kỳ mới phục quốc và việc vua Càn-Long chuẩn cho Nguyễn Quang Bình phục tùng, sách gồm có ba mươi hai quyển.

Cuốn sách này chép rất xác thực về việc vua Càn Long chinh phục An-nam và việc Nguyễn Quang Bình (hay người trá làm Nguyễn Quang Bình thì đúng hơn) đi châu vua Càn Long ở Yên-kinh. Nhưng có điều chưa rõ là sách đó chỉ là một cuốn chép tay như thể thôi hay là đã được san-hành rồi. May thay ở Đông-dương văn khố hiện có tàng trữ được một bản An-nam kỷ-lược, viết tay, gồm có mười sáu tập, viết về nội dung có quyển thủ, thượng hạ hai quyển còn bản-văn thì hết ở

quyển hai mươi chín [người viết gạch dưới để nhấn mạnh-NDC].

So với các sách khác thuộc loại kỷ-lược và phương-lược ở đầu sách bao giờ cũng có một danh sách ban biên toàn trái lại, cuốn sách này không

thấy có danh sách đó. Sách mà không trọn bộ chắc chắn là ba mươi hai quyển nhưng sách này sau quyển hai mươi chín là hết lại hết vào nửa bốn tấu vẫn ngày mười bốn tháng chín năm năm mươi lăm đời vua Càn Long của viên Tổng đốc Tứ-xuyên là Tôn Sĩ Nghị 孫士毅 tâu về tình trạng bọn người Việt Nam lưu vong ở Tứ-xuyên bấy giờ. Lại nữa, thư phong xem ra có chỗ rối loạn và lại thấy khuyết mất hai chữ khâm định 欽定 vốn có ở đầu bản đã viết.⁽⁵⁾

Xét như thế, cho tới thập niên 1970, hầu như các sử gia Việt Nam chưa ai được tiếp cận với bộ sách này, ngoại trừ GS Nguyễn Khắc Kham [khi đó đang ở Tokyo, Nhật Bản] được biết có một bản sao tại Đông Dương văn khố nhưng không đầy đủ.

Theo chính tường thuật của GS Kham thì bản chép tay kết thúc ở quyển XXIX giữa chừng một tấu văn của Tôn Sĩ Nghị về tình trạng người Việt Nam đang ở Tứ Xuyên. Rất tiếc, GS Kham chưa đi tiếp phát kiến mới mẻ này để trình bày thêm về một văn kiện mà ông cho rằng “tài liệu rất quý khả dĩ cung cấp được cho sử gia một mớ tài liệu vô cùng phong phú và hệ trọng về Việt Thanh chiến sử”.⁽⁶⁾ Cũng không rõ GS họ Nguyễn đã đọc toàn bộ thảo bản [dù khiếm khuyết] tàng trữ tại văn khố Nhật Bản hay chưa nhưng về sau không thấy ông công bố thêm điều gì mới.

Khi biết được những chi tiết này, việc truy tìm tài liệu không còn là đày biển mò kim nữa. Việc đi tìm chính tài liệu trong Đông Dương văn khố khó có thể thực hiện nhưng rất có thể nhiều nơi khác có bản sao được lưu trữ. Tuy nhiên, những tác giả lớn vài chục năm trước đây lại không thấy liệt kê bộ sách này trong danh mục sách tham khảo mặc dù đã mở ra nhiều văn kiện quan trọng trong tài liệu cổ cung chất trong kho.

Biên tập sớm sửa nhất viết về chiến dịch sang đánh nước ta có lẽ là *Kỷ Càn Long niên bình định An Nam chi dịch* [記乾隆年平定安南之役]⁽⁷⁾ của Lý Quang Đào (李光濤) (Đài Bắc: Viện Nghiên cứu Lịch sử Trung Hoa, 1976). Lý Quang Đào là một chuyên viên nghiên cứu về các văn kiện nguyên gốc tại trong kho [đáng án] đã phát hiện nhiều tài liệu liên quan đến nước ta nhưng không thấy nhắc đến *An Nam kỷ lược* là tài liệu trong những biên khảo của ông [về sau được tập trung in thành bộ *Minh Thanh đáng án luận văn tập* 明清檔案論文集 (Đài Bắc: Liên Kinh, 1986)].

Mãi đến gần đây, khi đọc một số nghiên cứu của các học giả Đài Loan, chúng tôi mới thấy bộ sách *An Nam kỷ lược* được trích dẫn với những chi tiết khác hơn trong *Thanh thực lục* [清實錄] hay *Thanh sử thảo* [清史稿], vốn dĩ là tài liệu phổ thông nhất trong những nghiên cứu về đời Thanh. Học giả đảo quốc Đài Loan đi sâu tìm hiểu lịch sử đời Thanh là GS Trang Cát Phát (莊吉發). Những biên khảo của ông hiện đã in thành bộ *Thanh sử luận tập* [清史論集], tổng cộng 19 quyển do nhà xuất bản Văn Sử Triết ở Đài Bắc ấn hành (từ 1997 đến 2008) trong đó có nhiều đề tài liên quan đến thời kỳ Tây Sơn như “Hưng diệt kế tuyệt - Tự tiểu tôn vong: Thanh Cao Tông dụng binh

ư An Nam đích chính trị lý niệm” [興滅繼絕字小存亡: 清高宗用兵於安南的政治理念]⁽⁸⁾ (tập 6), “Thanh Cao Tông sách phong An Nam Quốc vương Nguyễn Quang Bình thủy mặt” [清高宗册封安南國王阮光平始末]⁽⁹⁾ (tập 18) hay “Việt Nam Quốc vương Nguyễn Phúc Ánh khiến sứ nhập cống Thanh đình khảo” [越南國王阮福映遣使入貢清廷考]⁽¹⁰⁾ (tập 3).

Một tác phẩm khác của Trang Cát Phát rất quan trọng chứa đựng nhiều tài liệu mới mẻ về chiến tranh Việt-Thanh và bang giao giữa hai nước là *Thanh Cao Tông thập toàn võ công nghiên cứu* [清高宗十全武功研究]⁽¹¹⁾ (Đài Loan: Cố cung tàng san, Giáp chủng số 26, tháng 6 năm 1982). Ngoài trận chiến với nước ta, các chiến dịch khác đời Càn Long cho chúng ta những góc nhìn mới về chủ trương bành trướng của Thanh triều và việc thay đổi thái độ của họ sao cho có lợi nhất.

Một học giả khác của Đài Loan cũng nghiên cứu về đời Thanh là Lại Phúc Thuận (賴福順). Luận án tiến sĩ của ông nhan đề “*Càn Long trọng yếu chiến tranh chi quân nhu nghiên cứu*” [乾隆重要戰爭之軍需研究]⁽¹²⁾ (sau được in thành sách cùng tên, Đài Bắc: Quốc lập cố cung bác vật viện, 1984) là một công trình trọng yếu rất đầy đủ về lãnh vực hậu cần trong từng chiến dịch đời Càn Long.



Trang bìa 4 bộ *Khâm định An Nam kỷ lược* do Nxb Hải Nam ấn hành năm 2000.

Những công trình này đã được các học giả Hoa lục sử dụng rất nhiều và cũng đã công bố một số tài liệu hiếm có đang lưu trữ. Nhiều bộ sách vĩ đại chụp theo dạng nguyên bản được ấn hành và người nghiên cứu có cơ hội tiếp xúc với nhiều tầng bản hiếm quý. Dù bang giao với Việt Nam chỉ là một bộ phận nhỏ và tương quan Thanh-Việt cuối thế kỷ XVIII lại càng lẻ loi nhưng thỉnh thoảng trong số tài liệu mới công bố, chúng ta cũng có thể rút ra được một vài chi tiết có giá trị.

Cũng trong số thư tịch mới ấn hành này, người viết đã tìm được bộ *Khâm định An Nam kỷ lược* mà theo những chi tiết có được thì là bản giữ tại cố cung, nay in theo lối chụp ảnh [ảnh án] là quyển số 57 trong bộ *Cố cung trân bản tàng san* [故宮珍本叢刊], do Cố cung bác vật viện [Bắc Kinh] thực hiện lần thứ nhất tháng 6 năm 2006, Hải Nam xuất bản xã xuất bản gồm 1 quyển thủ và 30 quyển, 429 trang với nhan đề *Khâm định An Nam kỷ lược*.

So sánh với văn bản mà GS Nguyễn Khắc Kham nêu lên, bản này có khác một số chi tiết. GS Kham nói rằng tổng cộng là 32 quyển [mặc dầu không đầy đủ, chỉ chấm dứt ở quyển XXIX, có lẽ vào khoảng trang 27 hay 29 [quyển XXIX] vì nơi đây có hai tấu thư cùng ngày của Tổng đốc Tứ Xuyên trình lên về việc nhóm Cao Xuân Vượng xin về nước, trùng hợp với những điều được miêu tả. Xem như thế, bộ sách thiếu khoảng 3 đến 5 trang quyển XXIX và toàn bộ quyển XXX.

Điều đáng nói là nếu tổng cộng 32 quyển thì bộ sách chụp từ Cố cung bác vật viện lại thiếu mất một quyển, đó là quyển đầu tiên vì trong hai quyển thủ thiếu hẳn phần “Thiên chương nhất” mà khởi đầu ngay từ “Thiên chương nhị”. Thiên chương là những bài thơ, bài văn của thiên tử làm về chiến dịch này tức là ngự chế thi của vua Càn Long.



Trang bìa cuốn *An Nam kỷ lược*

Tiếp tục tìm kiếm, chúng tôi lại phát hiện thêm một bản chép tay khác tổng cộng 20 tập xếp trong bốn hộp cứng, nhan đề *An Nam kỷ lược* [không có hai chữ *Khâm định*, phù hợp với phát biểu của GS Nguyễn Khắc Kham] trong bộ *Trung Quốc văn hiến trân bản tùng thư*, Thư mục Văn hiến xuất bản năm 1986. Bản này đầy đủ 32 quyển [ngoài phần “tiền ngôn” và “tự”] mở đầu bằng quyển thủ, “Thiên chương nhất” mặc dù tự dạng viết thẩu khó đọc hơn và có lẽ cùng nguồn gốc với bản lưu trữ ở Đông Dương văn khố.

Thực ra, những tài liệu ghi trong phần “Thiên chương nhất” đã xuất hiện rải rác trong bộ *Thanh Cao Tông ngự chế thi văn toàn tập* [10 tập, Quốc lập cổ cung bác vật viện, Đài Bắc ấn hành, 1976], bao gồm những bài ngự thi ca tụng chính mình khi quân Thanh chiếm được Thăng Long, cộng thêm thiên trường thi liên hoàn do vua Cao Tông làm Tao Đàn nguyên soái ở Trùng Hoa Cung [cùng với 28 học sĩ đại thần, tổng cộng 140 câu] ngày mồng một Tết Nguyên đán năm Kỷ Dậu.⁽¹³⁾

Theo lời tựa trong *An Nam kỷ lược* [bản Văn hiến] thì bộ sách này chưa được khắc bản và thuộc loại “phương lược cấm thư”, “cô bản cổ tịch” [sách cổ chỉ có một bản] không lưu hành nên khi tập hợp hai bản có trong tay, chúng tôi có được một bộ hoàn chỉnh đã lưu trữ trong cung cấm ngay từ thời Càn Long, Gia Khánh. *Khâm định An Nam kỷ lược* tuy không bao gồm toàn bộ mọi văn thư qua lại nhưng là một khung hình khá chắc chắn để dựng lại tiến trình bang giao Thanh triều - Tây Sơn.

Với hình thức đóng thành 20 tập, nhan đề *An Nam kỷ lược* chép tay, chúng tôi cho rằng bản cảo tại Đông Dương văn khố cùng thể loại như bộ này, là bản sao của bộ *Khâm định An Nam kỷ lược* để trong cung chép theo

đúng từng trang, từng dòng như bản chính ngoại trừ một số chữ trước đây viết theo lối dị thể, nay viết lại theo dạng chân phương dễ đọc hơn.

Nếu suy luận của chúng tôi không sai thì bộ *An Nam kỷ lược* trong văn khố Đông Dương [Nhật Bản] thiếu khoảng 4 [trong 20 tập] (và vài trang tập XIX) một bộ phận khá lớn so với nguyên bản.

Để đánh giá cho đúng mức những tài liệu ghi trong *Khâm định An Nam kỷ lược*, chúng tôi cũng đi tìm những tài liệu tương tự còn tồn tại ở những nguồn khác, và tìm thấy một số văn kiện tương đồng ở rải rác trong *Minh Thanh sử liệu*, *Cao Tông thực lục* [Trung Hoa], *Triều Tiên thực lục*, *Yên hành kỷ* [Triều Tiên], *Đại Việt quốc thư*, *Tây Sơn bang giao lục* [Việt Nam] đôi khi có những dị biệt về văn bản nhưng trên cơ sở thì đều chung một nội dung. Điều đó giúp chúng ta xác định được rằng những chi tiết trong *Khâm định An Nam kỷ lược* đáng tin cậy tuy vẫn phải xét định vô tư theo phương pháp khoa học nhất để nhìn được toàn cảnh vấn đề hơn là xét nét từng câu, từng chữ.

Cũng nên nhấn mạnh, những tài liệu chúng tôi liệt kê trên đây đều là những nguồn chính thức độc lập với nhau thuộc loại đầu tay [primary sources] xuất hiện đồng thời hay rất gần thời kỳ xảy ra biến cố, không phải là tài liệu thứ cấp hay trước tác sau này.



Bản *An nam kỷ lược* trong bộ Trung Quốc văn hiến trân bản từng thư.

Trước đây mỗi khi thấy một văn bản quý, các nhà nghiên cứu thường phải tự tay chép lại hay thuê, nhờ người khác làm giùm. Việc sao chép như thế đã nhiều khô, mất thì giờ, lại dễ mất mát, dễ sai lầm nên tài liệu cổ thường không mấy khi được truyền lại nguyên vẹn. Với đà tiến bộ của nhân loại, công tác sao chép, bảo tồn nay dễ dàng hơn rất nhiều nên nếu có điều kiện, việc phổ biến rộng rãi là điều cần thiết.

Dù sao chăng nữa, tập hợp, tìm hiểu và phiên dịch bộ *An Nam kỷ lược* ra Việt ngữ giúp chúng ta soi sáng lại một thời kỳ lịch sử còn nhiều điều chưa minh bạch, cải chính lại những thiếu sót mà trước đây vì khó khăn do thời đại nên bất cập. Việc tìm hiểu các chi tiết trong bộ sách này cũng dễ dàng hơn khi sách vở viết về cung đình nhà Thanh tương đối phong phú, nhất là từ khi chính quyền Trung Hoa cho phép các học giả trong nước và ngoại quốc được tham khảo các tài liệu trong văn khố của họ.

Ngoài trận chiến Việt-Thanh vốn dĩ là tâm điểm nghiên cứu cho bất cứ ai tìm hiểu về đời Tây Sơn, chúng ta đã bỏ quên hai biến cố xét ra còn quan trọng hơn thắng lợi quân sự rất nhiều. Đó là quá trình công nhận, phong vương cho Nguyễn Quang Bình và cuộc công du của phái đoàn Quang Trung sang dự lễ Bát tuần khánh thọ của vua Cao Tông.

Tính theo thời gian và tiến trình, việc công nhận và phong vương cho vua Quang Trung đã vượt ra ngoài mọi thời kỳ, có thể nói là một kỷ lục về thủ tục trong lễ nghi của “thiên triều” dành cho một nước nhỏ. Việc chấp thuận mau chóng và ưu đãi đó có nhiều nguyên nhân thực tế cũng như tâm lý cần nghiên cứu sâu rộng, không đơn thuần là hệ quả của một thắng lợi quân sự như nhiều người đơn giản hóa vấn đề. Để tìm hiểu cho chu đáo, chúng ta không những phải đối chiếu với những sự việc tương tự trước và sau biến cố này mà còn phải tìm hiểu nghi lễ và điển lệ của Thanh triều vốn rất chi li, phức tạp chứ không thể căn cứ vào lối tường thuật đã bị xuyên tạc do vô tình [thiếu hiểu biết] hay cố ý [dung tục hóa vấn đề] trong dã sử hay sử triều Nguyễn.

Chỉ cần xem lại điển lệ bang giao trong *Lịch triều hiến chương loại chí* của Phan Huy Chú hay tường thuật về lễ phong vương cho vua Lê, vua Gia Long, vua Minh Mạng chúng ta cũng có thể khẳng định được việc phong vương cho Nguyễn Quang Bình nếu không tổ chức long trọng hơn thì chắc chắn cũng không kém, nhất là trong giai đoạn mà vua Quang Trung muốn chứng tỏ cho dân Bắc Hà sự chính thống của mình, luôn thể thu phục nhân tâm vì hầu hết còn mơ hồ về việc ông đã được nhà Thanh công nhận. Chính sứ giả nhà Thanh cũng ghi nhận rằng rất đông viên mục từ xa đến để chứng kiến tận mắt cảnh rước long đình đựng sắc phong về Thăng Long.

Xuyên qua chuyến đi vô tiền khoáng hậu của phái đoàn Nguyễn Quang Bình sang Yên Kinh chúng ta có thể biết thêm về tổ chức, sinh hoạt cung đình và nhất là lễ nghi trong chính sách ngoại giao thiên triều - phiên thuộc, giải mã được nhiều chi tiết trước đây chưa được hiểu biết đến nơi đến chốn.

Những món quà nhỏ mà hoàng đế Trung Hoa ban thưởng trong khung cảnh của triều đình lại rất quan trọng. Một cái túi gấm hình hột đậu đựng hương liệu đeo ở thắt lưng [*hà bao*], một thanh ngọc tạc ngoằn ngoèo hình nắm linh chi [*như ý*] đều mang ý nghĩa “trạch bị thương sinh” của thiên tử ban phúc cho thần dân chứ không phải chỉ là một món quà người trên cho kẻ dưới. Một chữ phúc, chữ thọ do vua Càn Long ngự bút không phải như một bức đại tự dành riêng cho vị nguyên thủ quốc gia mà là một lời chúc gửi cả nước. Vì mang theo một ý nghĩa biểu tượng nên chữ phúc phải tròn [*viên mãn*], chữ thọ phải dài [*trường thọ*]. Để tỏ sự cung kính đồng thời cho mọi người biết về ưu đãi này, thuộc quốc phải dành nguyên một đại đường để treo, mỗi khi ai vào xem đều hành lễ như chính hoàng đế đang hiện diện ở đó.

Cách tiếp đãi, phẩm phục, vị trí sắp xếp của triều đình nhà Thanh trong những buổi yến tiệc hay du ngoạn lại càng ý nghĩa. Giới nghiên cứu chưa mấy ai đánh giá đúng mức được việc vua Quang Trung được ngồi dưới thân vương, trên quận vương [*thân vương chi hạ, quận vương chi thượng*] trong bữa tiệc, hay được ban cho áo màu kim hoàng với bốn bổ phục rồng hình tròn [*kim hoàng mãng bào, tứ đoàn long bổ phục*], chiếc áo khoác ngắn màu vàng [*hoàng mã quải*]. Rồi “bảo kiến thỉnh an” lại càng đặc biệt khi chúng ta biết rằng đó là một đại lễ đón tiếp vốn chỉ được tổ chức ba lần trong suốt 60 năm trị vì của vua Càn Long.

Lộ trình của phái đoàn từ Nam Quan đến kinh đô cũng là một sắp xếp rất chu đáo. Theo điển lệ, những sứ đoàn có hành trình nhất định, chi phí tiếp đón và chuyên chở cũng quy định rõ ràng, không thể thêm hay bớt. Tuy nhiên, phái đoàn Đại Việt lại được hưởng một quy chế riêng, không những số người tham gia đông gấp ba lần được quy định chính thức, mà lộ phí cũng tăng vượt bậc. Việc chuyển đổi đường đi qua những nơi danh thắng cho thoải mái, vừa là một chuyến công du, vừa là một phen ngoạn cảnh đòi hỏi phối hợp với địa phương, báo cáo qua lại rất khít khao không những để triều đình nắm vững tình hình mà còn kịp thời tiếp ứng một khi có trở ngại về di chuyển, phương tiện hay thời tiết.

Tuy nhiên, bên trong những nghi lễ hào nhoáng nhiều màu sắc của Thanh triều, chúng ta lại thấy ẩn giấu những mảnh khoe của nghề làm quan, các cách thức để lấy lòng đức kim thượng. Các quan lại không ngần ngại gia tăng chi phí tiếp khách lên hàng chục lần và vẽ vời ra những hình thức phù phiếm để tư lợi. Một xã hội càng nhiều hư hoa ở bên ngoài thì càng nhiều mục nát ẩn bên trong và chính vì thế chỉ ba năm sau, khi phái đoàn Macartney của Anh sang xin giao thương họ đã đánh giá được sự suy tàn của một đế quốc tưởng như đang trong thời thịnh thế.

Dịch bản

Để bản dịch *Khâm định An Nam kỷ lược* không quá máy móc, ngoài phần chuyển ngữ từ chữ Hán sang tiếng Việt, việc chú giải cho sáng tỏ những chi tiết là cần thiết. Khi tìm hiểu ngữ nghĩa cho chính xác, nhiều sự việc tưởng chừng đơn giản nhưng ẩn giấu ở bên trong là cả một kho tàng văn hóa của Trung Hoa mà ngay các bậc khoa bảng nước ta lo về ngoại giao khi đó cũng không am tường nên quan lại nhà Thanh thường phải giải thích thêm để việc hành xử cho phải phép.

Chính vì thế, chúng tôi sẽ cố gắng kèm theo bản dịch một số “tiểu luận” để làm sáng tỏ được những “ẩn số” trước đây chưa từng biết. Do đó, tuy *Khâm định An Nam kỷ lược* chỉ bao gồm khoảng 800 trang giấy bản nhưng để hoàn tất, nội dung của nó sẽ tăng lên rất nhiều.

Những tiểu luận đó có thể bao gồm các đề mục chính trị, quân sự, ngoại giao, hành chánh nhưng cũng có thể là những đề tài xã hội Trung Hoa cách đây hai thế kỷ làm phong phú thêm cho một quyển sách vốn dĩ rất khô khan.

Đến nay cả GS Hoàng Xuân Hãn lẫn GS Nguyễn Khắc Kham đều đã ra người thiên cổ, người viết cũng không có duyên diện kiến hai vị lúc sinh tiền để tìm hiểu thêm về những khắc khoải còn dang dở. Dù không được là học trò theo nghĩa trường ốc, quý vị giáo sư đều là bậc thầy theo nghĩa rộng, nên “sự nghiệp đệ năng thừa” cũng là đạo phải làm. Bản dịch *Quân doanh kỷ lược* và *Khâm định An Nam kỷ lược* xin được gửi đến như một nén hương lòng dâng lên hai vị tiền bối.

Tháng 7 năm 2010

N D C

CHÚ THÍCH

- (1) Tập san *Sử địa*, số 9-10, tr. 3-4.
- (2) *Lịch sử Việt Nam*, tập I, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 1976, tr. 354 và 356.
- (3) Chi tiết này đã được một số nhà nghiên cứu ghép chung với hư cấu trong dã sử để biến thành chỉ có “hai thầy trò” chạy được về Tàu.
- (4) Nói là triệt binh nhưng thật ra là thua chạy.
- (5) Tập san *Sử địa*, số 22 (4-6/1971), tr. 226-7.
- (6) Tập san *Sử địa*, số 22 (4-6/1971), tr. 227.
- (7) Ghi nhận về chiến dịch bình định An Nam đời Càn Long.
- (8) Dựng lại kẻ bị diệt, nối lại dòng bị đứt, nuôi kẻ yếu cho tồn tại: luận lý chính trị trong việc vua Cao Tông nhà Thanh dùng binh ở An Nam.
- (9) Đầu đuôi việc vua Cao Tông nhà Thanh phong cho Nguyễn Quang Bình làm An Nam Quốc vương.
- (10) Khảo luận về việc Việt Nam Quốc vương Nguyễn Phúc Ánh [được] cử sứ thần sang triều cống triều đình nhà Thanh.
- (11) Nghiên cứu về thập toàn võ công [10 chiến dịch] của vua Cao Tông nhà Thanh.
- (12) Nghiên cứu về quân nhu trong các cuộc chiến tranh trọng yếu của vua Càn Long.
- (13) Xem thêm “Bài thơ liên hoàn của vua Cao Tông và các đại thần trong ngày Nguyên đán năm Kỷ Dậu”, biên khảo của Nguyễn Duy Chính.

TÓM TẮT

Quân doanh kỷ lược và *Khâm định An Nam kỷ lược* là những sử liệu của nhà Thanh ghi chép về cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam vào năm 1789 và tiến trình bang giao giữa hai nước Việt-Trung vào những năm tiếp theo. Đây là những tài liệu đầu tay thuộc loại hiếm quý, đã được một vài nhà nghiên cứu nước ta biết đến từ lâu nhưng lại không thấy sử dụng nhiều và cũng chưa thấy ai công bố một bản dịch đầy đủ.

Lần theo những thông tin do GS Hoàng Xuân Hãn và GS Nguyễn Khắc Kham cho biết từ hơn 40 năm trước, tác giả bài viết đã tìm được các ấn bản của hai tài liệu này hiện lưu trữ tại các văn khố và thư viện nước ngoài. Bản *Quân doanh kỷ lược* đã được tác giả phiên dịch và công bố trên mạng internet. Riêng bộ *Khâm định An Nam kỷ lược* hiện đang được tác giả đầu tư nhiều công sức phiên dịch và khảo cứu để giới thiệu rộng rãi cùng bạn đọc.

ABSTRACT

FROM *QUÂN DOANH KỶ LƯỢC* TO *KHÂM ĐỊNH AN NAM KỶ LƯỢC*

Quân doanh kỷ lược and *Khâm định An Nam kỷ lược* are historical documents from the Qing dynasty that give descriptions of the Chinese invasions on Vietnam in 1789 and the diplomatic relations between the two countries in the next period. These are rare and valuable original documents that our historians have known for a long time but have seldom made use of in their research and none have made an effort to compose a full translation of the works.

Initiated by the information given by Professor Hoàng Xuân Hãn and Professor Nguyễn Khắc Kham forty years ago, the author has found editions of the two documents in foreign archives and libraries. He has translated the book *Quân doanh kỷ lược* and published it on the internet. As for the work *Khâm định An Nam kỷ lược* he is studying and translating it to introduce to the readers.